



Saigon EnviGreen

HỒ SƠ NĂNG LỰC

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
SÀI GÒN XANH



Web: www.saigongreen.vn

Email: support@saigongreen.vn

TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2019

DANH MỤC HỒ SƠ

STT	NỘI DUNG
	THÔNG TIN CHUNG
I	HỒ SƠ PHÁP LÝ
	❖ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
	❖ Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
	❖ Giấy chứng chỉ công nhận Vilas 787
	❖ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng
II	HỒ SƠ NĂNG LỰC
	❖ Sơ đồ bố trí nhân sự
	❖ Thông tin cấu trúc công ty
	❖ Bảng kê khai lực lượng cán bộ chuyên môn của công ty
	❖ Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế, xây lắp
	❖ Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn hồ sơ môi trường
	❖ Kinh nghiệm trong lĩnh vực thử nghiệm phòng thí nghiệm
	❖ Biểu khai thiết bị của công ty
III	MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH ĐÃ THỰC HIỆN

THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty	CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG SÀI GÒN XANH
Địa chỉ	VP : 83 Trương Vĩnh Ký, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Tp. HCM VPĐD : Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội. ĐT: 028.6267.5811 Fax: 028.6267.5812
Lĩnh vực hoạt động	1. Chuyên ngành Môi trường: • Khảo sát, thăm tra, thiết kế và thi công các công trình xử lý chất thải rắn, nước thải và khí thải; • Thiết kế hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước mặt, nước ngầm đảm bảo chất lượng nước dùng trong sinh hoạt và công nghiệp; • Dịch vụ tư vấn về môi trường, tư vấn kiểm soát ô nhiễm; • Thu gom và tiêu hủy chất thải nguy hại (không hoạt động tại trụ sở); 2. Phân tích đo đạc các chỉ tiêu môi trường: • Giám sát chất lượng môi trường nước, đất và không khí; • Phân tích, đánh giá kết quả các chỉ tiêu đất, nước, không khí. 3. Chuyên ngành Xây dựng: • Dịch vụ khoan, thăm dò, điều tra khảo sát địa chất; • Nạo vét, san lấp mặt bằng; • Theo dõi, giám sát thi công, thiết kế, dự toán khối lượng các công trình xây dựng; • Thi công các công trình xây dựng môi trường, dân dụng, công nghiệp, giao thông; • Chuẩn bị mặt bằng. 4. Tư vấn đào tạo: • Đào tạo chuyên gia vận hành các công trình xử lý (nước cấp, nước thải, khí thải và chất thải rắn); • Đào tạo chuyên gia thiết kế, đánh giá các công trình xử lý (nước cấp, nước thải, khí thải và chất thải rắn); • Đào tạo kỹ thuật phân tích, và đánh giá chất lượng môi trường. 5. Phòng thí nghiệm • Lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu cơ bản của nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp , khí thải và mẫu đất.
Năm thành lập	2009
Vốn điều lệ	20.000.000.000 đồng

A stylized logo consisting of two overlapping leaf shapes. The front leaf is light green and the back leaf is grey. Both leaves have a white outline and a small notch at the top.

HỒ SƠ PHÁP LÝ

Saigon EnviGreen

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0309188565

Đăng ký lần đầu: ngày 04 tháng 07 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 18 tháng 08 năm 2014

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
SAIGON XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAI GON GREEN ENVIRONMENT AND
CONSTRUCTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SAIGON ENVIGREEN CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

83 Trương Vĩnh Ký, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh,
Nam

Điện thoại: (+848)6267.5811

Fax: (+848)6267.5812

Email: support@saigongreen.vn

Website: www.saigongreen.vn

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở).	3700 (Chính)
2	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở).	3811
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Tư vấn về môi trường.	7490
4	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở).	3812
5	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng và công nghiệp	4290
7	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác chi tiết: Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải (không hoạt động tại trụ sở).	3900
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán buôn hóa chất.	4669
9	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở).	3830



STT	Tên ngành	Mã ngành
10	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ.	4210
11	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
12	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán).	7020
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình xử lý chất thải. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ chuyên ngành công trình xử lý nước thải	7110
14	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
15	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở).	3822
16	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp.	4659
17	Cho thuê xe có động cơ	7710
18	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại chi tiết: Xử lý và tiêu huỷ rác chất thải không độc hại	3821
19	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
20	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật chi tiết: Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước	7120
22	Xây dựng công trình công ích chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương	4220

4. Vốn điều lệ 20.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng

5. Vốn pháp định

6. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐINH TIỀN PHONG	7/160 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	5.000.000.000	25,00	031018218	



2	NGUYỄN NHƯ SANG	83 Trương Vĩnh Ký, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	15.000.000.000	75,00	024000091	
---	-----------------	--	----------------	-------	-----------	--

7. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: NGUYỄN NHƯ SANG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 27/03/1971

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: 024000091

Ngày cấp: 08/09/2004

Nơi cấp: *Công an thành phố Hồ Chí Minh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

83 Trương Vĩnh Ký, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

83 Trương Vĩnh Ký, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

9. Thông tin về văn phòng đại diện

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

TRƯỜNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Huyền

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
BUREAU OF ACCREDITATION (BoA)



Member of ILAC/APLAC MRA

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN *Certificate of Accreditation*

Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THÍ NGHIỆM NGHIÊN CỨU MÔI TRƯỜNG SÀI GÒN XANH
CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG SÀI GÒN XANH

Laboratory: SAIGON GREEN LABORATORY OF ENVIRONMENT RESEARCH
SAIGON GREEN ENVIRONMENT AND CONSTRUCTIONS CO., LTD

Địa điểm PTN/ Lab location:

Số 83 Trương Vĩnh Ký, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của
has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO/IEC 17025: 2005

Lĩnh vực công nhận

Field of Accreditation

HÓA

Chemical

Mã số

Accreditation No

VILAS 787

GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
(Director of Bureau of Accreditation)



VU XUÂN THỦY

Ngày/Date of Issue: 27/11/2014 (Annex of decision: 466.2014/QĐ-VPCNCL dated 27/11/2014).

Hiệu lực công nhận/Period of Validation: up to 27/11/2017.

Hiệu lực lần đầu/Beginning of accreditation: 27/11/2014.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00021713

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1184/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 14/8/2019)

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG SÀI GÒN XANH**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0309188565

Ngày cấp: Đăng ký cấp lần đầu ngày 04/7/2009, thay đổi lần thứ 6 ngày 22/10/2018;

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: **Nguyễn Như Sang**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: 83 Trương Vĩnh Ký, phường Tân Thành, quận Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 028 62675811

Số fax: 028 62675812

Email: support@saigongreen.vn

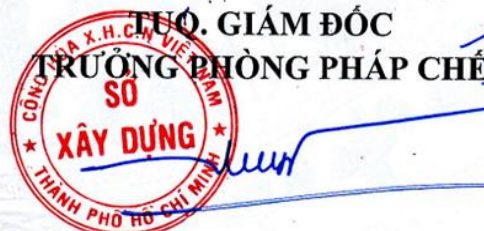
Website: www.saigongreen.vn

Phạm vi hoạt động xây dựng:

1. Thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước; thoát nước): Hạng III;
2. Giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước; thoát nước): Hạng III.

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 14/8/2029./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2019



Hoàng Thị Ánh Tuyết

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00021713

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 111/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 29/01/2019)

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG SÀI GÒN XANH**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0309188565

Ngày cấp: Đăng ký cấp lần đầu ngày 04/7/2009, thay đổi lần thứ 6 ngày 22/10/2018;

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: **Nguyễn Như sang**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: Số 83 Trương Vĩnh Ký, phường Tân Thành, quận Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (+848) 6267 5811

Số fax: (+848) 6267 5812

Email: support@saigongreen.vn

Website: www.saigongreen.vn

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước): Hạng III.

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 29/01/2029./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2019



Hoàng Thị Ánh Tuyết

*The Society for Biotechnology
Japan*

**Young Asian
Biotechnologist Prize 2011**

Presented to

Dr. Nguyen Nhu Sang

For his outstanding research entitled

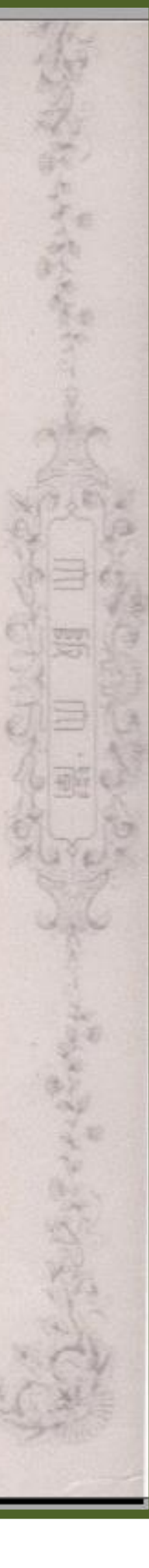
***Effects of intermittent and continuous aeration
on accelerative stabilization and microbial
population dynamics in landfill bioreactors***

September 26, 2011

Satoshi Harashima

Satoshi Harashima
President

The Society for Biotechnology, Japan



Osaka University

hereby confers upon

NGUYEN NHU SANG

the degree of

Doctor of Philosophy in Engineering

the Doctoral Program in Sustainable Energy and Environmental Engineering
having been successfully completed
in the Graduate School of Engineering.

K. Iwaida

President of the University

Recipient's Date of Birth : March 27, 1971
Ser. No. : 22077
Date of Issue : March 25, 2008

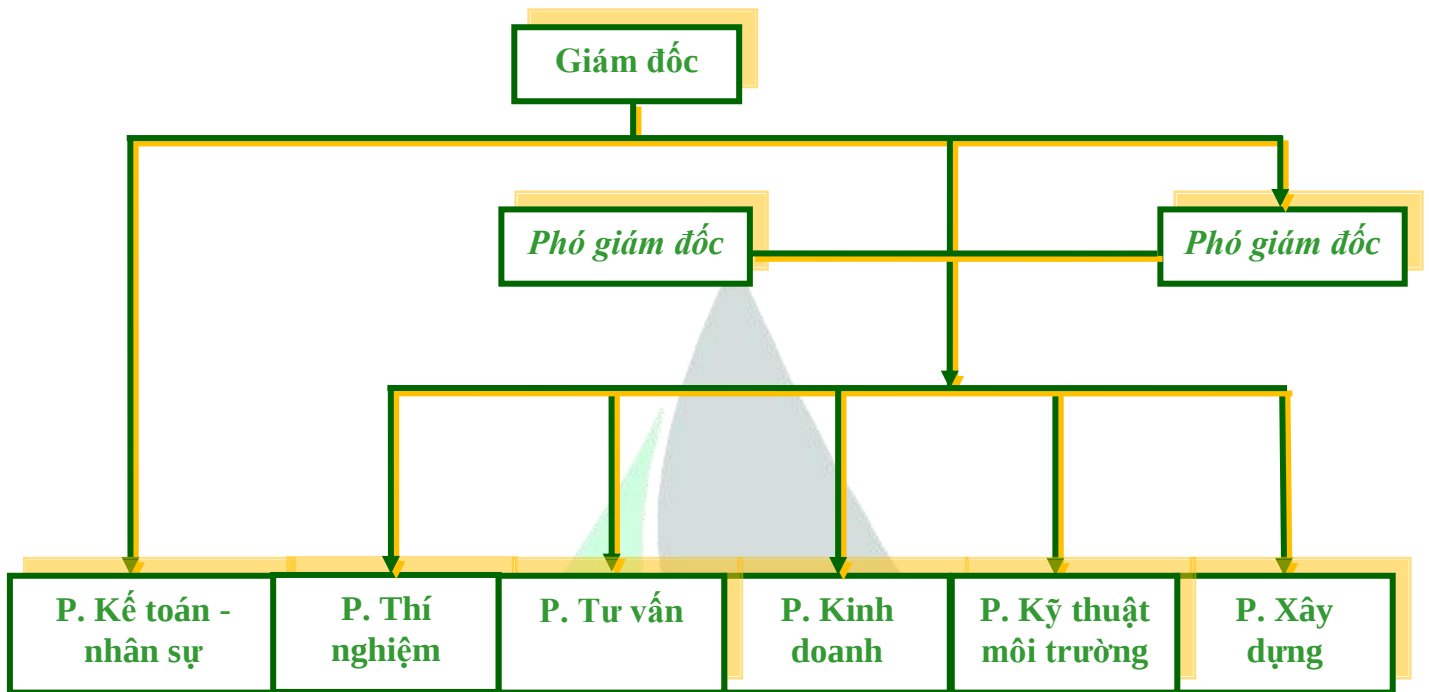


A stylized logo consisting of two overlapping leaf shapes. The front leaf is light green and the back leaf is grey. Both leaves have a white outline and a small notch at the top.

HỒ SƠ NĂNG LỰC

Saigon EnviGreen

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ NHÂN SỰ
CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG & XÂY DỰNG SÀI GÒN XANH



Saigon EnviGreen

BẢNG KÊ KHAI LỰC LƯỢNG
CÁN BỘ, NHÂN VIÊN CHỦ CHỐT

STT	HỌ TÊN	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	CHỨC DANH	KINH NGHIỆM
1	Nguyễn Như Sang	Tiến sĩ	Giám đốc	22 năm
2	Đinh Tiên Phong	Trên Đại học	Phó Giám đốc	16 năm
3	Phan Minh Đắc	Kỹ sư Môi trường	Phó GD Kỹ thuật	14 năm
4	Nguyễn Văn Hoàn	Kỹ sư Môi trường	Phó phòng Kỹ thuật	15 năm
5	Phan Văn Hùng	Kỹ sư Môi trường	Trưởng Phòng Kinh doanh	10 năm
6	Phạm Thanh Lâm	Kỹ sư Môi trường	Nhân viên Kỹ thuật	13 năm
7	Nguyễn Thị Diệu My	Cử nhân Kế toán	NV Kế toán	7 năm
8	Nguyễn Viết Nhật	Kỹ Sư Môi trường	Trưởng Phòng Kỹ thuật	5 năm
9	Phan Duy Bằng	Cử nhân Hoá học	Trưởng phòng Thí nghiệm	5 năm
10	Lê Bá Phong	Kỹ Sư Môi trường	NV Kỹ thuật	5 năm
11	Phan Minh Tuyên	Kỹ sư Môi trường	NV phòng thí nghiệm	3 năm
12	Nguyễn Minh Thông	Kỹ Sư Môi trường	NV Kỹ thuật	3 năm
13	Nguyễn Thị Nguyệt Mai	Kỹ sư Môi trường	NV phòng thí nghiệm	3 năm
14	Hà Quốc Bửu	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ thuật	2 năm
15	Tô Thành Khoa	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ thuật	2 năm
16	Nguyễn Thị Huynh	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ thuật	2 năm
17	Trần Xuân Viễn	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ Thuật	2 năm
18	Lê Thị Bình	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ Thuật	2 năm
19	Hoàng Hòa	Kỹ sư Môi trường	NV Kỹ thuật	2 năm
20	Trần Hải Yến	Kỹ Sư Môi trường	NV phòng thí nghiệm	3 năm
21	Phạm Hoàng Khánh Linh	Kỹ Sư Môi trường	Nhân viên Kinh doanh	2 năm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Đại học Bách Khoa tp. Hồ Chí Minh
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo *CHÍNH QUY*
ngành *Kỹ thuật môi trường*
hạng *Khá* năm tốt nghiệp *1995*

và công nhận danh hiệu

KỸ SƯ XÂY DỰNG

cho *Nguyễn như Lang*
sinh ngày *27-03-1971* tại *Quảng Nam-Da Nẵng*
Ep *16* ngày *15* tháng *09* năm *1995*

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

TS. TRƯƠNG MINH VỆ

TS. Nguyễn Văn Hiệp



Số hiệu bằng

A *136527*

Số vào sổ

145/XD90

Chữ ký của người được cấp bằng



MINISTER OF EDUCATION AND TRAINING

On the recommendation of

The Rector of the Institute For Environmet and Resources
Ho Chi Minh City National University
has conferred on

Mr. Nguyễn Như Lang

The degree of Master of

Engineering



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Theo đề nghị của

Viện trưởng Viện Môi trường và Tài nguyên
Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CẤP BẰNG

THẠC SĨ

Kỹ thuật

Cho Ông *Nguyễn Như Lang*

Sinh ngày *27-03-1971* tại *Đà Nẵng*

Hà Nội, ngày *11* tháng *12* năm *2001*

KT. BỘ TRƯỞNG



THỦ TRƯỞNG

Trần Văn Nhung

Số: *21315*

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Nguyễn Như Sang**

Ngày tháng năm sinh: 27/03/1971

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 024 000 091

Cấp ngày: 08/09/2004 tại: CA TP HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Bách khoa TP HCM

Hệ đào tạo: Chính quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng kỹ thuật MT

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật (cấp, thoát nước).	II	Từ 02/10/2019 đến 02/10/2024
2	Thiết kế cấp - thoát nước công trình.	II	Từ 02/10/2019 đến 02/10/2024

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 10 năm 2019.



Trần Hoàng Dân

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

SỐ: BAL-00072980

Ban hành theo Quyết định số 66/QĐ-SXD ngày 02/10/2019

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO ĐẦU THẦU VÀ
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN

**BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG**



Chứng nhận: Ông (Bà) *Nguyễn Như Sang*

Sinh ngày: 27 tháng 3 năm 1971

Nơi sinh: Tỉnh Quảng Nam

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Chỉ
huy trưởng công trường xây dựng.

Tổ chức từ ngày 15/10/2012 đến ngày 19/10/2012

Kết quả xếp loại: Khá

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2012

Số: 0142/BDNV



Nguyễn Thị Thủy
TÜLỊCH SƯ HÀ NỘI

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO
VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG NHẬN
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ GIÁM SÁT
THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**



Chứng nhận ông/bà: NGUYỄN NHƯ SANG

Sinh ngày: 27 tháng 03 năm 1971

Nơi sinh : QUẢNG NAM

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát
thi công xây dựng công trình theo quy định tại Thông tư
số 25/2009/TT - BXD ngày 29/7/2009 của Bộ Xây dựng.

Loại công trình:

- Dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
- Giao thông.
- Thủy lợi, Thủy điện.

Tổ chức từ ngày 11 tháng 06 năm 2012
đến 11 tháng 07 năm 2012

Tại: TP. HỒ CHÍ MINH

Kết quả xếp loại: Khá



Số: QĐ 16/2012/GSTC

Đào Tùng Bách
VIỆN TRƯỞNG

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

RECTOR
College of Science
Awards

THE DEGREE OF BACHELOR

In: *Geography*
Program: *Full-time* Grade: *Above Average*
To: *Dinh Tien Phong*
Date of birth: *11/09/1980*
Place of birth: *Hai Phong*



Award holder's signature

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG
Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
Cấp

BẰNG CỬ NHÂN

Ngành: *Địa lý* Hạng: *Trung bình khá*
Hệ: *Chính quy*
Cho: *Dinh Tien Phong*
Sinh ngày: *09/11/1980* Tại: *Hải Phòng*

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2002



QĐ công nhận tốt nghiệp số: 532/ĐT ngày 20/06/2002
Số vào sổ: CQ04/30/02 Số hiệu bằng: **QC 006912**



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN **AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG**

Số: 3853 /2016/ATLĐ/VN2/DCMT

- Họ và tên: **DINH TIEN PHONG**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày, tháng, năm sinh: **09/11/1980**
- Quốc tịch: **Việt Nam** Số CMND: **031018218**
- Chức vụ: **KỸ SƯ**
- Đã hoàn thành khóa huấn luyện ATLĐ - VSLĐ
Nhóm 2: Theo quy định tại Thông tư 27/2013/TT-BLĐTBXH
- Tổ chức từ ngày 09/06/2016 đến ngày 14/06/2016
- Kết quả đại loại: **KHÁ**
- Chứng chỉ có giá trị 5 năm
- Từ ngày: 1 tháng 06 năm 2016 đến ngày: 1 tháng 06 năm 2021
- Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2016



HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 1

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Đến ngày _____ tháng _____ năm _____
ngày _____ tháng _____ năm _____
Đơn vị huấn luyện
(Ký tên, đóng dấu)

HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 2

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Đến ngày _____ tháng _____ năm _____
ngày _____ tháng _____ năm _____
Đơn vị huấn luyện
(Ký tên, đóng dấu)

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- Xuất trình chứng chỉ khi được người có thẩm quyền yêu cầu.
- Không được tẩy xóa, sửa chữa, tự ghi vào chứng chỉ.
- Không được cho người khác mượn
- Khi thất lạc phải báo ngay cho tổ chức hoạt động dịch vụ huấn luyện nơi cấp chứng chỉ.
- Trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực phải tham gia huấn luyện định kỳ ít nhất 2 lần.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN
AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Công nghệ Môi trường**
hạng **TB Khá** năm tốt nghiệp **2007**
và công nhận danh hiệu

Kỹ sư

cho **Phan Minh Đắc**
sinh ngày **24/03/1984** tại **Quảng Nam**
Đà Nẵng ngày **20** tháng **08** năm **2007**

Hiệu trưởng **PGS. TS. TRẦN VĂN NAM**
Khoa trưởng

Số hiệu bằng **A 0073468** Số vào sổ **0970/02MT.CQ**

Chữ ký của người được cấp bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ
TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ B**

Cấp cho: **Phan Minh Đắc**
Sinh ngày: **24.03.1984** Nơi sinh: **Quảng Nam**
Đã hoàn thành khoá học từ ngày **12** tháng **4** năm **2012** đến ngày **12** tháng **7** năm **2012**
Hội đồng kiểm tra: **Trường Cao đẳng Phương Đông**
Xếp loại: **Trung bình**

Tam Kỳ, Ngày **28** tháng **8** năm **2012**
**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**
TRƯỜNG CAO ĐẲNG PHƯƠNG ĐÔNG
Nguyễn Như Chính

Số hiệu: **A 626654** Số vào sổ cấp chứng chỉ: **B10117**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO
NGHIỆP VỤ XÂY DỰNG RDC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**



Số : 0242-12/CC-BDNV/MH2016

Cấp cho Ông/Bà : PHAN MINH ĐẮC

Ngày sinh : 1984

Quê Quán : Quảng Nam

Đã Hoàn Thành Khóa Bồi Dưỡng:
CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRÌNH

Từ ngày: 18/09/2016 Đến ngày: 18/12/2016

Đào tạo tại: TP Hồ Chí Minh

Loại: Khá

Hà Nội, Ngày 21 tháng 12 năm 2016

GIÁM ĐỐC



MAI NGỌC VINH

**CÔNG TY CP TƯ VẤN PHÁT TRIỂN
VÀ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN LÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
CHỨNG NHẬN**



Ông/Bà: PHAN MINH ĐẮC

Sinh ngày: 24/03/1984

Nơi sinh: QUẢNG NAM

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định tại Thông tư số 25/2009/TT-BXD ngày 29/07/2009 của Bộ Xây dựng.

Tổ chức từ ngày: 18/07/2016 đến 07/08/2016 tại TP. HCM

Loại công trình: 1. Dân dụng, công nghiệp và HTKT

2. Giao thông

3. Thủy lợi - thủy điện

Xếp loại: **KHÁ**

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2016

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thủy

Số: 176 /2016/GSTC



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Thông tin của người được cấp chứng chỉ :

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 171874194
cấp ngày 11/06/2012 tại CA-Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Đại học - Kỹ sư ngành Công nghệ môi trường

Số chứng chỉ :

KS-280-02472



SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN

- Cấp cho Ông: **NGUYỄN VĂN HOÀN**
- Ngày tháng năm sinh: 02/07/1977
- Địa chỉ thường trú: Quảng Tân, Quảng Xương, Thanh Hóa
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
I. Thiết kế hệ thống Cấp - Thoát nước và công trình xử lý nước thải.

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày:
02/05/2018

Thái Nguyên, ngày 02/05/2013
GIÁM ĐỐC



Trần Dương Hợp



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Thông tin của người được cấp chứng chỉ :

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 171874194
cấp ngày 11/06/2012 tại CA-Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Đại học - Kỹ sư ngành Công nghệ môi trường

Số chứng chỉ :

GS1-280-06709



SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN

- Cấp cho Ông: **NGUYỄN VĂN HOÀN**
- Ngày tháng năm sinh: 02/07/1977
- Địa chỉ thường trú: Quảng Tân, Quảng Xương, Thanh Hóa
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
Giám sát công tác Lắp đặt thiết bị công nghệ:
I. Công trình xây dựng Dân dụng, Công nghiệp.

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày:
02/05/2018

Thái Nguyên, ngày 02/05/2013
GIÁM ĐỐC



Trần Dương Hợp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....**ĐẠI HỌC DÂN LẬP VĂN LANG**.....

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo CHÍNH QUY
ngành CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
hạng **TB. Khá** năm tốt nghiệp ... **2003** ...
và công nhận danh hiệu

KỶ SƯ

cho **Nguyễn Văn Hoàn**
sinh ngày **02/07/1977** tại THANH HÓA

TP. HCM ngày **13/03/2003** tháng ... **07** năm ... **2003**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



TS. Nguyễn Đăng
TS. Nguyễn Trung Việt



Số hiệu bằng

B **0502597**

Số vào sổ

9212

Chữ ký của người được cấp bằng

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO ĐẦU THẦU VÀ
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG



Chứng nhận: Ông (Bà) *Nguyễn Văn Hoàn*

Sinh ngày: 02 tháng 7 năm 1977

Nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Chỉ huy trưởng công trường xây dựng.

Tổ chức từ ngày 15/10/2012 đến ngày 19/10/2012

Kết quả xếp loại: Khá

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2012

Số: 0141/BDNV



Nguyễn Thị Thủy
Nguyễn Thị Thủy

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ AN TOÀN LAO ĐỘNG



(Chữ ký của người được cấp)

Cấp cho Ông/ Bà: NGUYỄN VĂN HOÀN

Sinh ngày: 02 - 07 - 1977

Quê quán: THANH HÓA

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ An toàn lao động.

Từ 16/08/2012 đến 20/08/2012 .

Hà Nội, ngày 04 tháng 09 năm 2012

Số: QĐ 04 - 296/2012/BDNV



Đào Tùng Bách
Đào Tùng Bách

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT

VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO
VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ GIÁM SÁT
THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Chứng nhận ông/bà: **NGUYỄN VĂN HOÀN**

Sinh ngày: 02 tháng 07 năm 1977

Nơi sinh : THANH HÓA

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát
thi công xây dựng công trình theo quy định tại Thông tư
số 25/2009/TT - BXD ngày 29/7/2009 của Bộ Xây dựng.

Loại công trình:

- Dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
- Giao thông.
- Thủy lợi, Thủy điện.

Tổ chức từ ngày 11 tháng 06 năm 2012
đến 11 tháng 07 năm 2012

Tại: TP. HỒ CHÍ MINH

Kết quả xếp loại: **Khá**



Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2012
VIỆN TRƯỞNG

Đào Tùng Bách

Số: QĐ 16/2012/GSTC

Saigon EnviGreen

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY
HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Engineering
Environmental Engineering

UPON : *Lê Bá Phong*

BORN ON : Nov. 12, 1991 ... IN : Ho Chi Minh, City ...

YEAR OF GRADUATION : 2014

Số đăng ký : 112M009...
(Registration N°)

BB .11842/33KH2/2013

Mã số SV (ID):
90901934



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
CẤP

Bằng Kỹ sư
Kỹ thuật môi trường

CHO : *Lê Bá Phong*

SINH NGÀY : 12/11/1991 ... TẠI : TP Hồ Chí Minh ...

NĂM TỐT NGHIỆP : 2014 ... HỆ : Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28. tháng 10. năm 2014

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Vũ Đình Thành

VIỆN ĐÀO TẠO STEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
ĐẦU THẦU

Chương trình đầu thầu cơ bản

Chứng nhận Ông (Bà): Lê Bá Phong

Sinh ngày: 12/11/1991 Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

Số CMND/ Số Hộ chiếu: 024535222

Đã hoàn thành

CHƯƠNG TRÌNH CƠ BẢN

Từ ngày: 26/05/2016 đến ngày: 28/05/2016

Kết quả xếp loại: *Khá*

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2016

GIÁM ĐỐC



Số : 597/16/STEC

HOÀNG VĂN NAM



CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

AN TOÀN LAO ĐỘNG
VỆ SINH LAO ĐỘNG
SỐ: H7040 - ATPN/2019

NỘI DUNG HUẤN LUYỆN

Huấn luyện theo khung chương trình dành cho nhóm II
(Nghị định 44/2016/NĐ-CP)

1. Họ và tên: **Lê Bá Phong**
2. Nam/Nữ: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 1991
4. Quốc tịch: Việt Nam. Số CMND: 024535222
5. Chức vụ: Cán Bộ An Toàn. Đối tượng huấn luyện: Nhóm 2
6. Đơn vị công tác:

7. Đã hoàn thành khóa huấn luyện: ATLĐ - VSLĐ được
tổ chức từ ngày: 13/5/2019 đến ngày: 18/5/2019

8. Kết quả đạt loại: Khá

9. Chứng nhận có giá trị: 2 năm

Từ ngày 18/5/2019 đến ngày 18/5/2021

TPHCM, ngày 20 tháng 5 năm 2019



Trần Thị Hòa Phúc

Certificate of Completion

This certificate is presented to

LÊ BÁ PHONG

Date of Birth 12/11/1991 PP/ID No 024535222

Has satisfactorily completed the training course on
Health Safety Environment fundamentals
in accordance with the OSHA of USA
held in Ho Chi Minh City Viet Nam
on May 19th, 25th and 26th, 2019



Certificate Number: HSE - 19 - 83



Nguyễn Trọng Minh
Director

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

PRESIDENT

INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HOCHIMINH CITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

Analytical Chemistry Technology

Upon: **Mr Phan Duy Bang**
Date of birth: 4 March 1989
Year of graduation: 2012
Degree classification: Ordinary
Mode of study: Full-time

Ho Chi Minh City, 08 January 2013

Reg. No: 8/12.2012.08096331

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

Kỹ thuật Hoá phân tích

Cho: **Ông Phan Duy Bang**
Ngày sinh: 04/03/1989
Năm tốt nghiệp: 2012
Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình
Hình thức đào tạo: Chính quy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2013

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: **052089**

Số vào sổ cấp bằng: 8/12.2012.08096331



PGS.TS. Lê Văn Tân

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Engineering

Environmental Engineering

UPON : *Phan Minh Tuyen*

BORN ON : Aug, 10, 1991 ... IN : Quang Ngai

YEAR OF GRADUATION : ... 2014

Số đăng ký : 188M009 ...
(Registration N°)

BB09417/20KH2/2011

Mã số SV (ID):
90904755



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CẤP

Bằng Kỹ sư

Kỹ thuật môi trường

CHO : *Phan Minh Tuyen*

SINH NGÀY : 10/08/1991 ... TẠI : Quảng Ngãi

NĂM TỐT NGHIỆP: 2014 ... HỆ: Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15, tháng 04, năm 2014

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Vũ Đình Thành

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Engineering

Environmental Engineering

UPON : *Nguyen Thi. Nguyen. Mai*

BORN ON : ... Mar. 26, 1992 . IN ... Dak Lak

YEAR OF GRADUATION : 2015

Số đăng ký : 60M010..
(Registration N°)

BB 13264/33KH2/2013

Mã số SV (ID):
91001895



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CẤP

Bằng Kỹ sư

Kỹ thuật Môi trường . .

CHO : *Nguyễn.Thị.Nguyễn.Mai. . .*

SINH NGÀY : . . 26/03/1992 TẠI : . . Đắk Lắk

NĂM TỐT NGHIỆP : . . 2015 . . HỆ : . . Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15, tháng 04, năm . 2015

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Vũ Đình Thành

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF NATURAL SCIENCES

HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Science

IN ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY

UPON: **PHAM THANH DUY**

BORN ON: JUL 13, 1993, IN: Ho Chi Minh City

YEAR OF GRADUATION: 2015

RANK: Credit

Số đăng ký (Registration N°)
TB 06872/2KH2/2014

1122039



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CẤP

Bằng Cử nhân

CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

CHO: **PHẠM THANH DUY**

SINH NGÀY: 13/07/1993, TẠI: TP. HỒ CHÍ MINH

NĂM TỐT NGHIỆP: 2015, HỆ: Chính quy

HẠNG: Khố

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 09 năm 2015

HIỆP TRƯỞNG



GS.TS. TRẦN LINH THUỐC



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN
AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

Số: 3855 /2016/ATLĐNN/DCMT

- Họ và tên: **PHẠM THANH DUY**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày, tháng, năm sinh: **13/07/1993**
- Quốc tịch: **Việt Nam** Số CMND: **024813705**
- Chức vụ: **KỸ SƯ**
- Đã hoàn thành khóa huấn luyện ATLĐ - VSLĐ:
Nhóm 2: Theo quy định tại Thông tư 27/2013/TT-BLĐTBXH
- Tổ chức từ ngày 09/06/2016 đến ngày 14/06/2016
- Kết quả đạt loại: **Khá**
- Chứng chỉ có giá trị 5 năm

Từ ngày 1 tháng 06 năm 2016 đến ngày 1 tháng 06 năm 2021
Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2016



GIÁM ĐỐC

(Signature)
Nguyễn Văn Thủy

HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 1

Từ ngày tháng năm
Đến ngày tháng năm
..... ngày tháng năm

Đơn vị huấn luyện
(Ký tên, đóng dấu)

DCMT

HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 2

Từ ngày tháng năm
Đến ngày tháng năm
..... ngày tháng năm

Đơn vị huấn luyện
(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)
Consulting & Training

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- Xuất trình chứng chỉ khi được người có thẩm quyền yêu cầu.
- Không được tẩy xóa, sửa chữa, tự ghi vào chứng chỉ.
- Không được cho người khác mượn.
- Khi thất lạc phải báo ngay cho tổ chức hoạt động dịch vụ huấn luyện nơi cấp chứng chỉ.
- Trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực phải tham gia huấn luyện định kỳ ít nhất 2 lần.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN
AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN **AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG**

Số: 3654 /2016/ATLBH2/DCMT

1. Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT NHẬT**
 2. Giới tính: **Nam**
 3. Ngày, tháng, năm sinh: **27/04/1993**
 4. Quốc tịch: **Việt Nam** Số CMND: **361244421**
 5. Chức vụ: **KỸ SƯ**
 6. Đã học thành thạo huấn luyện ATLBH - VSLĐ:
 Nhóm 2: Theo quy định tại Thông tư 27/2013/TT-BLHTRXH
 7. Tổ chức từ ngày 09/06/2016 đến ngày 14/06/2016
 8. Kết quả đạt loại: **KHÁ**
 9. Chứng chỉ có giá trị 5 năm
 Từ ngày 14 tháng 06 năm 2016 đến ngày 14 tháng 06 năm 2021
 Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2016

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thủy

HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 1

Từ ngày tháng năm
 Đến ngày tháng năm
 ngày tháng năm
 Đơn vị huấn luyện
 (Ký tên, đóng dấu)

DCMT

HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ LẦN 2

Từ ngày tháng năm
 Đến ngày tháng năm
 ngày tháng năm
 Đơn vị huấn luyện
 (Ký tên, đóng dấu)

Consulting & Training

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- 1- Xuất trình chứng chỉ khi được người có thẩm quyền yêu cầu.
- 2- Không được tẩy xóa, sửa chữa, tự ghi vào chứng chỉ.
- 3- Không được cho người khác mượn.
- 4- Khi thất lạc phải báo ngay cho tổ chức hoạt động dịch vụ huấn luyện nơi cấp chứng chỉ.
- 5- Trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực phải tham gia huấn luyện định kỳ ít nhất 2 lần.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HUẤN LUYỆN
AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

HO CHI MINH CITY COLLEGE OF TRANSPORT

has conferred

THE DEGREE OF ASSOCIATE

Electrical & Electronics Engineering Technology

Upon: **Mr HA QUOC BUI**

Date of birth: **20 May 1995**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Hochiminh City: **01 December 2016**



Reg. No: **277/C13A-KTD1**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử

Cho: **HÀ QUỐC BUI**

Giới tính: **Nam**

Ngày sinh: **20/5/1995**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Tp. Hồ Chí Minh ngày **01 tháng 12 năm 2016**



Số hiệu: **B 762134**

Số vào sổ cấp bằng: **277/C13A-KTD1**

TPS: Hoàng Hoài Nam

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

HOCHIMINH CITY UNIVERSITY OF NATURAL
RESOURCES AND ENVIRONMENT

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Environmental Engineering

Upon: *Ms Nguyen Minh Thang*

Date of birth: 13/11/1992

Year of graduation: 2016

Degree classification: Good

Mode of study: Part-time

Hochiminh City, 06 September 2016

Reg. No:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TP.HCM

cấp

BẰNG KỸ SƯ

Công nghệ kỹ thuật môi trường

Cho: Ông *Nguyễn Minh Thang*

Ngày sinh: 13/11/1992

Năm tốt nghiệp: 2016

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

TP.HCM, ngày 06 tháng 09 năm 2016



Số hiệu: 392786

Số vào sổ cấp bằng: 4836/CL

PGS.TS Phạm Đình Tuấn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY
has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

ACCOUNTING

Upon: *Ms. Nguyen Thi Dieu My*

Date of birth: 21 June 1989

Year of graduation: 2013

Degree classification: Ordinary

Mode of study: Full-time

Ho Chi Minh City, 09 December 2013.

Reg. No: 317-13/KT11LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HỒ CHÍ MINH
cấp

BẰNG CỬ NHÂN

KẾ TOÁN

Cho: Bà *Nguyễn Thị Diệu My*

Ngày sinh: 21/06/1989

Năm tốt nghiệp: 2013

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình

Hình thức đào tạo: Chính quy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2013...



Số hiệu: **760201**

TS. Nguyễn Văn Phúc

Số vào sổ cấp bằng: 317-13/KT11LT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY



ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

has conferred the degree of
Bachelor of Engineering

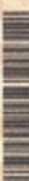
Environmental Engineering

Upon: **Hương Hoa**
Date of birth: August 26, 1995
Degree classification: Good
Mode of study: Full-time

Ho Chi Minh City, April 11, 2018
Given under the seal of
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY



Mã số SV (ID): 91301380



Số hiệu/ No: QH23201801470

Số vào sổ cấp bằng/ Reg. No: 38M013

Ký thuật Môi trường

cấp bằng
Kỹ sư

Cho: **Hương Hoa**
Ngày sinh: 26/08/1995
Xếp loại tốt nghiệp: Khá
Hình thức đào tạo: Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

GS. TS. Vũ Đình Thành

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

NGUYEN TAT THANH UNIVERSITY

confers

THE DEGREE OF ASSOCIATE

Upon: (Mr, Ms)

Huynh Van Thi

Born on:

17/05/1989

Major in:

Chemical Technology

Ranking:

Pass

Mode of study:

Full-time



Serial number:

Reference number:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
CAO ĐẲNG

Cho:

Huynh Van Thi

Giới tính:

Nam

Ngày, tháng, năm sinh:

17/05/1989

Ngành đào tạo:

Công nghệ hóa học

Xếp loại tốt nghiệp:

Trung bình

Hình thức đào tạo:

Chính qui

Tp. HCM, ngày 12 tháng 11 năm 2011

Số hiệu:

00233046

Số vào sổ cấp bằng: Q1CD0827

T. Nguyễn Mạnh Cường



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Engineering

Environmental Management and Technology

UPON : *Trần Mai Yến*

BORN ON : Jan. 07, 1993 IN : Ho Chi Minh City

YEAR OF GRADUATION : 2016

Số đăng ký: 168M011
(Registration N°)
BB. 12867/2KH2/2014
Mã số SV (ID):
91104408



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CẤP

Thầy giáo sư

Quản lý và Công nghệ Môi trường

CHO : *Trần Mai Yến*

SINH NGÀY : 07/01/1993 TẠI : TP. Hồ Chí Minh

NĂM TỐT NGHIỆP : 2016 HỆ : Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15. tháng 04, năm 2016

Số đăng ký: 168M011
(Registration N°)

BB. 12867/2KH2/2014

Mã số SV (ID):

91104408



CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU CÔNG TY ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN TRONG LĨNH VỰC TƯ VẤN THIẾT KẾ, THẨM TRA VÀ XÂY LẮP

Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực Công nghệ Môi trường và Xây dựng, Công ty TNHH Môi Trường & Xây Dựng Sài Gòn Xanh –SAIGON ENVIGREEN đã thẩm tra, tư vấn, thiết kế, thi công & lắp đặt nhiều dự án xử lý môi trường cho các doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài đầu tư tại Việt Nam. Một số công trình tiêu biểu:

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
1	Công Ty CP May Hữu Nghị	Thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 120m ³ /ngày	2019
2	Công Ty TNHH Intermtl Việt Nam	Nâng cấp bể kị khí trạm xử lý nước thải công suất 1.000m ³ /ngày	2019
3	Công Ty TNHH MTV Năng Lượng & Môi Trường SDS	Thiết kế công nghệ trạm xử lý nước thải công suất 250m ³ /ngày	2019
4	Công ty TNHH Bệnh Viện Thẩm Mỹ KangNam	Cải tạo trạm xử lý nước thải y tế công suất 36m ³ /ngày	2019
5	CN Công Ty CP ACC – Thăng Long	Vận hành trạm xử lý nước thải tòa nhà ATHENA	2019
6	Công ty Cổ Phần IMG Phước Đông	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công hệ thống xử lý nước thải công suất 3.000m ³ /ngày tại KCN Cầu Cảng Phước Đông	2018
7	Công Ty CP Điện Máy Kỹ Thuật (EM-TEK)	Thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải Chung cư CH2, dự án khu chung cư Cityland Z751 – Khu B, D tại 18 Phan Văn Trị , P.10, Q. Gò Vấp, Tp.HCM.	2018
8	Tổng Công ty Địa Ốc Sài Gòn TNHH MTV	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công hệ thống xử lý nước thải công suất 650m ³ /ngày tại Chung Cư Nguyễn Kim	2018
9	Công Ty TNHH Intermtl Việt Nam	Cung cấp lắp đặt hệ thống quan trắc tự động kết nối với Sở TNMT Vũng Tàu	2018
10	Công ty TNHH LAB GROUP INTERNATIONAL Việt Nam	Gia công, lắp đặt trạm xử lý nước thải y tế công suất 7m ³ /ngày tại 309 Trần Phú, Quận 5, Tp. HCM.	2018
11	Công Ty Cổ phần nước AQUAONE Hậu Giang	Lắp đặt vận hành trạm xử lý nước thải sinh hoạt công suất 2 m ³ /ngày – Nhà máy nước mặt sông Hậu – Khu Công nghiệp sông Hậu, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.	2018
12	Công ty TNHH Thương mại & Công nghệ Tân Thành An	Thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải Chung cư CH3, dự án khu chung cư Cityland Z751 – Khu B, D tại 18 Phan Văn Trị , P.10, Q. Gò Vấp, Tp.HCM.	2017
13	EM-TEK (COMBODIA) CO.,LTD	Thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 500m ³ /ngày tại Camko	2017

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
		Phnom Penh	
14	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh	Cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải công suất 30m ³ /ngày.đêm – Bệnh viện Quân y Tây Ninh	2017
15	Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	Cung cấp, lắp đặt thi công “Hệ thống xử lý nước thải công suất 325 m ³ /ngày” cho dự án Tòa chung cư 2B	2017
16	Công ty TNHH M & CN Tân Thành An	Cung cấp và lắp đặt thiết bị XLNT Công trình: Khu nhà ở xã hội cho lực lượng vũ trang Quân khu 7	2017
17	Công ty TNHH M & CN Tân Thành An	Cung cấp, lắp đặt thi công hệ thống xử lý nước thải dự án: Khu dân cư Cityland Z751 – Khu B, D tại 18 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp, Tp.HCM.	2017
18	Công ty TNHH LAB GROUP INTERNATIONAL Việt Nam	Lắp đặt trạm xử lý nước thải y tế công suất 20m ³ /ngày tại 414 - 420 Cao Thắng, P. 12, Quận 10, Tp. HCM.	2017
19	Công ty TNHH MTV TM XNK Guang Yang	-Thiết kế, thi công lắp đặt thiết bị vận hành nghiệm thu và chuyển giao công nghệ trạm XLNT công suất 15 m ³ /ngày.	2016
20	Công ty Cổ phần Nước Aqaone	Thiết kế, thi công lắp đặt thiết bị vận hành nghiệm thu và chuyển giao công nghệ trạm XLNT công suất 10 m ³ /ngày.	2016
21	Công ty Cổ Phần Hiệp Phú	Thiết kế, thi công lắp đặt thiết bị vận hành nghiệm thu và chuyển giao công nghệ trạm XLNT công suất 100m ³ /ngày.	2016
22	Ban Quản lý công trình Thủ Thiêm	Liên danh thực hiện dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây lắp và cung cấp lắp đặt thiết bị trạm XLNT sinh hoạt cho khu dân cư tái định cư 38,4 (Ha) Bình Khánh	2016-2017
23	Công ty TNHH Intermtl Việt Nam	- Thiết kế, thi công, lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 1000 m ³ /ngày .đêm	2015-2016-2017
24	Công ty Điện Cơ Samsung Việt Nam	- Vận hành và chuyển giao công nghệ trạm XLNT công suất 30.000m ³ /ngày	2015
25	Công ty CP Điện máy Kỹ thuật	- Hợp đồng thầu phụ cung cấp nhân lực và vận hành thử nghiệm	2015
26	Công ty TNHH LTP Việt Nam	- Thiết kế, thi công, lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 30 m ³ /ngày .đêm	2015
27	Công ty CP Ô tô Trường Hải	- Thiết kế, xây dựng và lắp đặt thiết bị Trạm XLNT–Trung tâm thương mại dịch vụ Gò Dầu công suất 18 m ³ /ngày.	2015
28	Công ty CP Ô tô Trường Hải -	- Thiết kế, xây dựng và lắp đặt thiết bị	2015

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
	showroom Kia Bình Tân	Trạm XLNT– showroom Kia Bình Tân công suất 15 m ³ /ngày	
29	Công ty TNHH Long Thái Hòa	- Lắp đặt hệ thống xử lý khí thải 2 lò đốt gạch.	2015
28	Cơ sở Tân Liên Dững	- Lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 15m ³ /ngày	2015
29	Phòng khám Đa khoa Mỹ Hạnh	- Thiết kế, xây dựng và lắp đặt thiết bị Trạm XLNT công suất 5m ³ /ngày	2015
30	Công ty CP in Khuyến học Phía nam	- Thiết kế, xây dựng và lắp đặt thiết bị Trạm XLNT công suất 5m ³ /ngày	2015
31	Công ty TNHH Cơ khí – Xây Dựng Và Thương Mại Tiên Tiến2	- Xây dựng và lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 90m ³ /ngày	2014
32	Công ty TNHH LAB GROUP INTERNATIONAL Việt Nam	- Xây dựng và lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 15m ³ /ngày	2014
33	Công ty Cổ Phần ARMEPHACO	- Bảo trì hệ thống RO	2013
34	Cty CP TM và DV XNK Trần Khánh Quân	- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải bệnh viện Nhân An công suất 700 m ³ /ngày đêm	2013
35	Ban Quản lý dự án Quân sự tỉnh Trà Vinh	- Xây dựng và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải công suất 450 m ³ /ngày đêm	2013
36	Cty TNHH Interflour Việt Nam	- Cải tạo trạm xử lý nước thải	2013
37	Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện	- Tư vấn lập báo cáo kinh tế Kỹ thuật, cải tạo hệ thống xử lý nước thải từ 80 lên 150 m ³ /ngày	2012
38	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hoàn Hảo	- Thiết kế và lắp đặt thiết bị xử lý nước thải công suất 5m ³ /ngày	2012
39	Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Tân Á Châu	- Thiết kế và lắp đặt thiết bị xử lý nước thải công suất 5m ³ /ngày	2012
40	Công ty Cổ Phần Phòng khám đa khoa quốc tế Tâm Phúc	- Cung cấp và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải công suất 10m ³ /ngày.	2013
41	Công ty Cổ phần In Bao Bì Mỹ Châu	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30m ³ /ngày	2012
42	Công ty TNHH LiDa Pipe Việt Nam	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30m ³ /ngày	2012
43	Công ty TNHH Thời trang S.B Sài Gòn	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt công suất 30m ³ /ngày	2011
44	Công ty Cổ Phần C.P Việt Nam (Bến Tre)	- Cung cấp thiết bị xử lý nước	2012
45	Công ty Cổ Phần C.P Việt Nam (Bàu Xéo)	- Thiết kế thi công nâng cấp hệ thống xử lý nước thải công suất 200m ³ /ngày	2012
46	Công ty TNHH Vina Pride Seafoods	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị cho Hệ thống xử lý nước tinh khiết và mạng cấp nước cho sản xuất – công suất 30m ³ /h	2012

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
47	Công ty TNHH Vina Pride Seafoods	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT công suất 600m ³ /ngày	2011-2012
48	Công ty TNHH MTV Tân An	-Thiết kế, thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải công suất 1.000 m ³ /ngày.đêm	2011-2012
49	Công ty Thuốc Lá Sài Gòn	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT công suất 670m ³ /ngày	2011-2012
50	Công ty TNHH XNK TM – CN – VT Hùng Duy	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị cho hệ thống xử lý nước ngầm - công suất 4000m ³ /ngày	2011-2012
51	Công ty TNHH XNK TM – CN – VT Hùng Duy	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT công suất 5000m ³ /ngày	2011-2012
52	Công ty cổ phần cao su Hàng Gòn	- Thiết kế, thi công, lắp đặt thiết bị HTXLNT công suất 600 m ³ /ngày	2010-2011
53	Công ty TNHH Thủy sản Biển Đông	- Thiết kế, thi công, lắp đặt thiết bị hệ thống XLNT thủy sản công suất 1.200m ³ /ngày	2010-2011
54	Cty TNHH Nông Dược Kosvida	- Thiết kế, thi công, lắp đặt thiết bị nâng cấp hệ thống xử lý nước thải lên công suất 600 m ³ /ngày	2010-2011
55	Công ty TNHH Giấy Vina Kraft	- Đào tạo, hướng dẫn vận hành, xin giấy phép xả thải, giám sát môi trường Trạm xử lý nước thải Công suất 12.000 m ³ /ngày.	2010-2011
56	KCN Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh	- Tư vấn cải thiện môi trường nước thải KCN Lê Minh Xuân và nâng cấp trạm xử lý nước thải.	2010-2011
57	Cơ Sở Nhôm Hiệp Hòa	- Gia công chế tạo các mô hình thiết bị xử lý khí thải - Lập hồ sơ nghiệm thu môi trường	2010-2011
58	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Tâm, Bến Cầu, Tây Ninh	- Gia công chế tạo các mô hình thiết bị xử lý khí thải - Lập hồ sơ nghiệm thu môi trường	2010
59	Doanh Nghiệp Tư Nhân Đức Thịnh, Trảng Bàng, Tây Ninh	- Gia công chế tạo các mô hình thiết bị xử lý khí thải - Lập hồ sơ nghiệm thu môi trường	2010
60	Công ty TM-SX-XNK Việt Trung, Trảng Bàng, Tây Ninh	- Gia công chế tạo các mô hình thiết bị xử lý khí thải - Lập hồ sơ nghiệm thu môi trường	2010
61	Công ty Cao su Vành Vành	- Thiết kế, thi công, lắp đặt thiết bị hệ thống xử lý nước thải công suất 500m ³ /ng.đ	2010
62	Nhà Máy Beer Việt Nam	- Đào tạo, hướng dẫn vận hành trạm xử lý nước thải Nhà Máy Beer Tiger	2010
63	KCN Hoàng Gia	- Thiết kế và lắp đặt thiết bị KCN Hoàng Gia, công suất 3000 m ³ /ngày	2010
64	Cty TNHH SX-TM-DV Âu Việt, KCN Tây Bắc Củ Chi	- Thiết kế thi công hệ thống xử lý nước thải 5 m ³ /ngày.đêm	2010
65	Cty TNHH Thuộc da Tỷ Cao Thắng Nhà Bè, TPHCM	- Tư vấn công nghệ, xây dựng và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải thuộc da	2010

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
		công suất 150 m ³ /ngày.đêm	
66	Cty TNHH Hiệp Thành Phát, Hậu Giang	- Xây dựng và lắp đặt thiết bị hệ thống xử lý nước thải 100 m ³ /ngày.	2010
67	Cty TNHH kinh doanh và chế biến thủy sản & XNK Minh Hiếu, Giá Rai, Bạc Liêu	- Thi công và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải công suất 350 m ³ /ngày.đêm.	2010
68	Cty Xi Măng Chinfon, Quận 2	- Nâng cao nhận thức môi trường Cty xi măng Chinfon (ISO 14000)	2010
69	Cty TNHH trang trí nội thất Hào Mỹ, Q. Gò Vấp, Tp. HCM	- Lắp đặt hệ thống xử lý khí bụi và mùi sơn phát sinh trong công đoạn sơn.	2010
70	Cty cổ phần Cao su Thống Nhất, Bà Rịa, Vũng Tàu	- Thiết kế kỹ thuật trạm xử lý nước thải công suất 300 m ³ /ngày.đêm	2010
71	Cty TNHH Giày Thông Dụng, Thuận An, BD	- Thi công và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 300 m ³ /ngày.	2010
72	Cty TNHH dịch vụ du lịch Biệt Thự Chàm Hàm Tiến, Phan Thiết	- Xây dựng và lắp đặt thiết bị cho hệ thống xử lý nước thải 20 m ³ /ngày.đêm.	2010
73	Cơ sở Vạn Phát, P. Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú	- Cải tạo, lắp đặt và lập hồ sơ nghiệm thu hệ thống xử lý nước thải.	2010
74	Cơ sở Sánh Nhã, H. Bình Chánh	- Khảo sát lập hồ sơ nghiệm thu hệ thống xử lý nước thải	2010
75	Cty cổ phần VĨNH THỊNH, KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân	- Khảo sát lập hồ sơ nghiệm thu hệ thống xử lý mùi	2009-2010
76	Cty TNHH Đặng Tư Ký, KCN Tân Tạo, Huyện Bình Chánh, Tp. HCM	- Thiết kế trạm xử lý nước thải thuộc da công suất 2000 m ³ /ngày	2009-2010
77	Khu Dân Cư Tân Thuận Đông, Quận 9, Tp. HCM	- Thiết kế hệ thống xử lý nước thải công suất 500 m ³ /ngày.đêm	2009-2010
78	Cty Cồn Khả Doanh Tp. HCM	- Thiết kế thi công hệ thống xử lý nước thải 20 m ³ /ngày.đêm	2009-2010
79	Cty Cổ phần SX – TM Tân Việt Xuân Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	- Khảo sát lập hồ sơ nghiệm thu và vẽ thiết kế công nghệ hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m ³ /ngày.đêm. - Lập bảng đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường.	2009-2010
80	Cty xuất khẩu Thủy Sản Tp. HCM, Q. 1, Tp. HCM	- Thiết kế, thi công hệ thống xử lý nước thải công suất 180 m ³ /ngày.	2009-2010
81	Cơ sở Hiệp Phát, P. Phú Thành, Q. Tân Phú	- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải	2009-2010
82	Chợ Đầu Mối Xã Tân Xuân, H. Hóc Môn, Tp. HCM	- Chủ trì thiết kế hệ thống xử lý nước thải công suất 320 m ³ /ngày	2009-2010
83	Khu Dân Cư Nam Long Quận 7, Tp. HCM	- Thiết kế hệ thống xử lý nước thải, mạng thu gom nước thải công suất 300 m ³ /ngày.đêm	2009
84	Cty TNHH ASUZAC ACM KCN VSIP, Bình Dương	- Lập báo cáo đạt tiêu chuẩn môi trường - Tư vấn ISO 14000	2009
85	Trung Tâm Y tế Q. 12	- Cung cấp và lắp thiết bị HTXL nước	2009

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
		thải 100 m ³ /ngày.đêm.	
86	Bệnh viện Phụ Sản An Phước, Phan Thiết	- Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị của hệ thống thoát nước và xử lý nước thải công suất 100 m ³ /ngày.đêm.	2009
87	Cty TNHH Đông Á Xi Ma Tôn Trắng Kẽm Màu, KCN Sóng Thần, Bình Dương	- Thiết kế thi công hệ thống xử lý khí thải và nước thải 60 m ³ /ngày.	2009
88	DN giấy Thuận Phát, Tp. HCM	- Thiết kế thi công hệ thống xử lý nước thải 100 m ³ /ngày.	2009
89	Cty TNHH Giấy AFC	- Tư vấn vay vốn giảm thiểu ô nhiễm – thiết kế - thi công lắp đặt thiết bị trạm xử lý nước thải – công suất 300 m ³ /ngày.đêm.	2009
90	Cty sản xuất đá Vietstone, KCN Linh Trung II, Bình Dương	- Chủ trì thiết kế trạm xử lý nước thải Cty đá Vietstone công suất 50 m ³ /ngày	2009
91	Cty TNHH Thủy Sản Mỹ Thành, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM	- Tư vấn - Thiết kế hệ thống xử lý nước thải công suất 1000 m ³ /ngày	2009
92	Trạm Xử lý nước cấp và nước thải Công ty dược Pharmedic	- Hướng dẫn vận hành trạm xử lý nước cấp và nước thải và Nâng cao nhận thức môi trường	2009
93	Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ I và II, Tp.HCM	- Thiết kế, Thi công và lắp đặt thiết bị của hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m ³ /ngày và 8 m ³ /ngày.	2009
94	Cty Dệt Thái Tuấn	- Thiết kế, lắp đặt thiết bị cho Cty Dệt Thái Tuấn	2009
95	Trạm Xử lý nước thải tập trung KCN AMATA, Biên Hòa, Đồng Nai	- Hướng dẫn vận hành trạm xử lý nước thải tập trung KCN AMATA	2009
96	Cụm dân cư dọc sông Huyện Thủ Thừa, Long An	- Thiết kế lắp đặt trạm, xử lý nước cấp cho các cụm dân cư dọc sông Huyện Thủ Thừa, Long An công suất 10 m ³ /giờ	2009
97	Khu dân cư P. Hưng Long, H. Bình Chánh, Tp.HCM	- Thiết kế, lắp đặt Trạm xử lý nước cấp cho khu vực dân cư công suất 100 m ³ /ngày	2009
98	Khu dân cư Phường 5, Quận Gò Vấp, Tp. HCM	- Thiết kế, lắp đặt hệ thống đường Ống và Trạm xử lý nước cấp cho khu vực dân cư công suất 300 m ³ /ngày	2009
97	Cty Chế Biến Thủy Sản Agrex Sài Gòn	- Thiết kế, thi công lắp đặt thiết bị hệ thống xử lý nước thải công suất 1000 m ³ /ngày	2009
98	Nhà máy sản xuất tinh bột sắn, Phú Yên	- Báo cáo khả thi xây dựng nhà máy tinh bột sắn công suất 2000 m ³ /ngày	2009

DỰ ÁN TIÊU BIỂU CÔNG TY ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN TRONG LĨNH VỰC TƯ VẤN

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
1	Công ty TNHH Khách Sạn Kim Vân	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2018
2	Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải Hoàng Long	Lập Đề án bảo vệ môi trường	2016
3	Công ty TNHH MTV SX-TM-DV Tân Trường Phát	Lập Đề án bảo vệ môi trường	2016
4	Trường TH Đặng Trần Côn	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2016
5	Trường TH Lê Trọng Tấn	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2016
6	Trường mầm non Sơn Kỳ	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2016
7	Chi nhánh Công ty TNHH Cao Phong _ Siêu thị điện máy Tân Phú	Lập Đề án môi trường đơn giản	2015
8	Công ty TNHH LTP Việt nam	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2015
9	Chi nhánh Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Mỹ Phẩm Gia bảo	Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường	2015
10	Chi nhánh siêu thị điện máy Chợ Lớn tại Tây Ninh, Kiên Giang, Tiền Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp và Quận 12	Thực hiện đề án bảo vệ môi trường	2014
11	Đánh giá tác động môi trường 15 cơ sở gỗ phường Hiệp Ninh, Tây Ninh	Đánh giá tác động môi trường	2014
12	Đánh giá hiện trạng môi trường thị xã Tây Ninh	Lập báo cáo đánh giá hiện trạng môi trường về khí, nước, chất thải rắn của thị xã Tây Ninh	2013
13	Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Đánh giá hiện trạng môi trường huyện Dương Minh Châu và đề xuất kế hoạch bảo vệ môi trường huyện Dương Minh Châu giai đoạn 2015 -2020	2013
14	Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè.	Lập đề án bảo vệ môi trường đơn giản	2013
15	Lò đốt sơn vỏ bình ga – Cty CP Kinh doanh khí hóa lỏng miền nam	Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường	2013

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
	tại Cần thơ.		
16	Công ty Cổ Phần Swaistar	Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường	2013
17	Công ty TNHH Cargill Việt Nam.	Tư vấn lập hồ sơ xác nhận hoàn thành các nội dung và yêu cầu quyết định và phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường	2013
18	Công ty TNHH SX TM Trương Gia	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường Xưởng sản xuất cà phê bột quy mô 3.600 tấn/năm	2012
19	Công ty CP S.A.E	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường	2011
20	Công ty Xi măng Hà Tiên	Đánh giá tác động môi trường bổ sung dự án đầu tư trạm tiếp nhận, nghiền và phân phối xi măng phía Nam	2009
21	dự án cảng và kho bãi thông quan nội địa cảng Bến Nghé phường Phú Hữu – Quận 9 giai đoạn 1	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường	2009
22	Cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp Tóc Tiên 2	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	2007
23	Cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp Mỹ Phú - Korea	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	2007
24	Cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp Hắc Dịch 2	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	2007
25	KCN Mỹ Xuân A2 – Giai đoạn 2	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng	2007
26	Nhà máy ABS – công ty cổ phần Tico	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư mở rộng	2007
27	Dự án “Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Kim Long – tỉnh Tây Ninh”	Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường	2007

NĂNG LỰC VỀ LĨNH VỰC PHÂN TÍCH PHÒNG THÍ NGHIỆM

A. CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

Phòng Thí Nghiệm Nghiên Cứu Môi Trường Sài Gòn Xanh đã được Văn Phòng Công Nhận Chất Lượng Việt Nam (BOA) cấp chứng chỉ ISO/IEC 17025:2005 – VILAS 787 để thực hiện phân tích các chỉ tiêu môi trường. (Chứng chỉ được đính kèm theo).

STT	TÊN DỰ ÁN	NỘI DUNG	NĂM
1	Thực hiện quan trắc môi trường không khí Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Môi trường Tâm Giao 320/44 Đất Mới, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, Tp. HCM.	Quan trắc, lấy mẫu không khí xung quanh và nước thải, tại các trạm y tế thuộc khu vực quận Bình Tân, bao gồm: - Mẫu không khí xung quanh, phân tích các chỉ tiêu: tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂; - Mẫu nước thải, phân tích các chỉ tiêu: pH, TSS, COD, BOD, N-NH₃, NO₃⁻, PO₄³⁻, S⁻, Dầu mỡ ĐTV, Tổng Coliforms, Salmonella, Shigella, Vibrio cholera.	2017
2	Thực hiện quan trắc môi trường lao động Công ty TNHH Bệnh viện thẩm mỹ KangNam 84A Bà Huyện Thanh Quan, P. 9, Q. 3, Tp.HCM.	Lấy mẫu không khí phân tích tại 2 vị trí bao gồm các chỉ tiêu tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂.	2017
3	Thực hiện quan trắc môi trường không khí Công ty Cổ phần Bến Thành Ô tô 831 Trường Chinh, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM.	Lấy mẫu phân tích tại 2 vị trí bao gồm các chỉ tiêu tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂.	2017
4	Khảo sát quan trắc nguồn nước ngầm, nước mặt, nước thải khu vực ấp Tân Trung, xã Tân Bình, Tp. Tây Ninh.	- Lấy mẫu và đánh giá tổng thể hiện trạng môi trường của ấp với 1 mẫu nước thải, 4 mẫu nước mặt, 4 mẫu đất và 7 mẫu nước ngầm. - Xác định nguồn gây ô nhiễm, nguyên nhân gây ô nhiễm và đề xuất biện pháp khắc phục.	2015
5	Quan trắc ô nhiễm và đánh giá khả năng thau rửa của kênh Nhiêu Lộc Thị Nghè	Quan trắc môi trường nước mặt của kênh Nhiêu Lộc Thị Nghè tại 8 vị trí với ố lượng mẫu là 416 mẫu	2015
6	Quan trắc môi trường	Quan trắc môi trường khí, nước và đất;	2014

	cho Dự án Đánh giá tác động môi trường Trung tâm y Tế dự phòng Quận Tân Phú – Tp.HCM	phân tích các chỉ tiêu theo yêu cầu của Báo cáo Đánh giá tác động môi trường Trung tâm y Tế dự phòng Quận Tân Phú – Tp.HCM; - Hoàn thành báo cáo Đánh giá tác động môi trường Trung tâm y Tế dự phòng Quận Tân Phú	
7	Thực hiện quan trắc môi trường cho Trường Chuyên Biệt Bình Minh	Lấy mẫu nước thải sinh hoạt tại vị trí hồ ga cuối cùng của cơ sở và phân tích các chỉ tiêu: pH, BOD ₅ , TSS, Amoni, Sunfua, Photphat, Dầu mỡ động thực vật, Tổng coliforms.	2014
8	Thực hiện quan trắc hiện trạng môi trường Thị xã Tây Ninh	Quan trắc, lấy mẫu không khí xung quanh và nước thải, bao gồm: • 15 mẫu không khí xung quanh, phân tích các chỉ tiêu: tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂; • 15 mẫu nước thải, phân tích các chỉ tiêu: pH, TSS, COD, BOD Hoàn thành báo cáo Đánh giá hiện trạng môi trường không khí và nước tại Thị xã Tây Ninh	2013
9	Quan trắc môi trường cho Dự án Đánh giá tác động môi trường Dự án nhà máy chế biến tôm, cá tra xuất khẩu của công ty cổ phần Swaistar	- Quan trắc môi trường khí, nước và đất; phân tích các chỉ tiêu theo yêu cầu của Báo cáo Đánh giá tác động môi trường Dự án nhà máy chế biến tôm, cá tra xuất khẩu của công ty cổ phần Swaistar. - Hoàn thành cuốn báo cáo Đánh giá tác động môi trường Dự án nhà máy chế biến tôm, cá tra xuất khẩu của công ty cổ phần Swaistar	2013
10	Tư vấn lập bản cam kết bảo vệ môi trường của kho thuốc bảo vệ thực vật tại lô 16a19 KCN Trà Nóc 1, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ	- Quan trắc môi trường khí và nước; phân tích các chỉ tiêu theo yêu cầu phục vụ cho việc lập bản cam kết bảo vệ môi trường của kho thuốc bảo vệ thực vật. - Hoàn thành bản cam kết bảo vệ môi trường cho nhà máy.	2013
11	Thực hiện lập đề án bảo vệ môi trường Trung tâm bảo trợ Trẻ em tàn tật mồ côi Thị Nghè	- Quan trắc môi trường khí và nước; phân tích các chỉ tiêu theo yêu cầu phục vụ cho việc lập đề án bảo vệ môi trường Trung tâm bảo trợ Trẻ em tàn tật mồ côi Thị Nghè; - Hoàn thành cuốn đề án bảo vệ môi trường cho Trung tâm.	2012 và 2013
12	Thực hiện lấy mẫu - Phân tích các chỉ tiêu	Phân tích các chỉ tiêu nước thải – khí thải theo yêu cầu của Phòng tài nguyên và môi trường	2013

	môi trường của các mẫu nước thải và khí thải	quận Tân Phú.	
13	Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường huyện Dương Minh Châu giai đoạn 2012 – 2016 và định hướng đến năm 2021	Quan trắc môi trường không khí, môi trường nước và môi trường đất tại xã Bến Củi, huyện Dương Minh Châu, bao gồm: • 10 mẫu không khí xung quanh, phân tích các chỉ tiêu: tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂; • 03 mẫu không khí ống khói, phân tích các chỉ tiêu: Lưu lượng khí, bụi tổng, NO_x, CO, SO₂, CO₂; • 02 mẫu nước mặt: phân tích các chỉ tiêu theo QCVN 08:2008/BTNMT; • 04 mẫu nước ngầm: phân tích các chỉ tiêu theo QCVN 09:2008/BTNMT; • 07 mẫu nước ngầm: phân tích các chỉ tiêu theo QCVN 14:2008/BTNMT; • 02 mẫu đất: phân tích các chỉ tiêu theo QCVN 03:2008/BTNMT.	2012
14	Hợp đồng tư vấn: Lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường Xưởng sản xuất Cà phê – Công ty TNHH SX TM Trương Gia	Quan trắc, lấy mẫu môi trường không khí và môi trường nước, bao gồm: • Các mẫu không khí xung quanh, phân tích các chỉ tiêu: tiếng ồn, bụi tổng, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, NO_x, CO, SO₂; • Các mẫu nước thải, phân tích các chỉ tiêu: pH, TSS, COD, BOD, TSS, Amoni, Nitrat, Phốt phát.	2012

B. NĂNG LỰC VỀ LĨNH VỰC PHÂN TÍCH PHÒNG THÍ NGHIỆM

Phòng thí nghiệm Nghiên cứu môi trường Sài Gòn Xanh thực hiện việc lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu trong môi trường nước thải, nước cấp, nước uống; môi trường đất và môi trường không khí. Bảng danh sách các chỉ tiêu phân tích tại PTN:

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ
A. NĂNG LỰC PHÂN TÍCH MẪU NƯỚC		
1	pH	TCVN 6492:2011
2	Nhiệt độ	Hanna HI255
3	Độ màu	SMEWW 2120:2005
4	Độ đục	SMEWW 2130 : 2005

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ
5	Oxy hòa tan (DO)	Hanna SM600
6	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	Hanna HI255
7	Chất rắn bay hơi (VS)	SMEWW 2540:2005
8	Chất rắn tổng cộng (TS)	SMEWW 2540
9	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	TCVN 6625:2000
10	BOD ₅ (20°C)	TCVN 6001-1:2008
11	COD	SMEWW 5220 C:2005
12	Amoni (tính theo N)	SMEWW 4500:2005
13	Nitrit (NO ₂ ⁻) (tính theo N)	SMEWW 4500:2005
14	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	TCVN 6180:1996
15	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	SMEWW 4500 P:2005
16	Tổng Nitơ	SMEWW 4500 N:2005
17	Tổng phot pho (tính theo P)	SMEWW 4500 P:2005
18	Clorua (Cl ⁻)	TCVN 6194-1996
19	Chlorine (Cl ₂)	SMEWW 4500 Cl ₂ :2005
20	Fluoride (F ⁻)	SMEWW 4500 F ⁻ :2005
21	Sulfua (tính theo H ₂ S)	SMEWW 4500 S:2005
22	Phenol tổng	TCVN 6216:1996
23	Cyanua tổng	TCVN 618:1996
24	Sắt (Fe)	TCVN 6177:1996
25	Mangan (Mn)	SMEWW 3500:2005
26	Crôm VI (Cr ⁶⁺)	SMEWW 3500:2005
27	Nhôm (Al ³⁺)	SMEWW 3500:2005
28	Dầu mỡ khoáng	TCVN 5070:1995
29	Dầu mỡ động, thực vật	SMEWW 5520 B:2005
30	Tổng hàm lượng dầu mỡ	SMEWW 5520 B:2005
31	Đồng (Cu)	SMEWW 3500:2005
32	Chì (Pb)	SMEWW 3500:2005
33	Crôm (Cr)	SMEWW 3500:2005
34	Niken (Ni)	SMEWW 3500:2005

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ
35	Cadimi (Cd)	SMEWW 3500:2005
36	Kẽm (Zn)	SMEWW 3500:2005
37	Natri (Na)	SMEWW 3500:2005
38	Kali (K)	SMEWW 3500:2005
39	Thủy ngân (Hg)	SMEWW 3112 B:2005
40	Coliform	TCVN 6187-2:1996
41	E.coli	TCVN 6189-2:2009
B. NĂNG LỰC PHÂN TÍCH MẪU KHÍ XUNG QUANH		
1	Nhiệt độ	Windaus 610305035
2	Tốc độ gió	Windaus 800342600
3	Độ ẩm	Windaus 610305035
4	Cường độ ánh sáng	Windaus 610305035
5	Tiếng ồn	Windaus 610305035
6	Bụi tổng	TCVN 5067:1995
7	CO	TQKT-YHLĐ & VSMT 2002
8	SO ₂	TCVN 7726:2007
9	NO _x	TQKT-YHLĐ & VSMT 2002
10	Toluene	KTSK 25 GC/FID
11	Benzen	KTSK 25 GC/FID
12	Xylen	KTSK 25 GC/FID
C. NĂNG LỰC PHÂN TÍCH MẪU KHÍ THẢI		
1	Lưu lượng khí	Optima 7
2	Bụi	TCVN 5067:1995
3	SO ₂	Optima 7
4	NO _x	Optima 7
5	CO	Optima 7
6	CO ₂	Optima 7
7	O ₂	Optima 7
D. NĂNG LỰC PHÂN TÍCH MẪU ĐẤT		
1	Độ ẩm	TCVN 6648 : 2000

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ
2	pH	TCVN 5979 : 2007
3	Độ chua trao đổi	TCVN 4403 - 2011
4	Tổng số chất hữu cơ	TCVN 4050 - 85
5	Nitơ tổng	TCVN 6498 : 1999
6	Phospho tổng	AOAC 958.01
7	Clorua (Cl ⁻)	AOAC 928.02
8	Cyanua (CN ⁻)	TK. TCVN 6181 : 1996
9	K ₂ O hòa tan	TCVN 8246 : 2009
10	Nitơ dễ tiêu	TCVN 5255 : 2009
11	P ₂ O ₅ dễ tiêu	TCVN 5256 : 2009
12	Độ dẫn điện	Đo bằng máy chuyên dụng
13	Dầu mỡ tổng	SMEWW 5520B-2005
14	Histamine	LCMAMA E2:FAAST
15	Phenol	KTSK 21 (GCMS)
16	Cadimi (Cd)	TCVN 6496 : 2009
17	Crom (Cr)	TCVN 6496 : 2009
18	Cobalt (Co)	TCVN 6496 : 2009
19	Đồng (Cu)	TCVN 6496 : 2009
20	Chì (Pb)	TCVN 6496 : 2009
21	Mangan (Mn)	TCVN 6496 : 2009
22	Niken (Ni)	TCVN 6496 : 2009
23	Kẽm (Zn)	TCVN 6496 : 2009
24	Nhôm (Al)	TCVN 6496-2009
25	Canxi (Ca)	TCVN 6496 : 2009
26	Magie (Mg)	TCVN 6496 : 2009
27	Antimon (Sb)	TCVN 6496 : 2009
28	Natri (Na)	TCVN 6496 : 2009
29	Thủy ngân (Hg)	TCVN 6496 : 2009
30	Sắt (Fe)	TCVN 6496 : 2009
31	Asen (As)	TCVN 6496 : 2009

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHƯƠNG PHÁP THỬ
32	Bo (B)	EPA method 3050 B
33	Barium (Ba)	EPA method 3050 B
34	Thiếc (Sn)	TCVN 6496 : 2009
35	Bạc (Ag)	TCVN 6496 : 2009
36	Crom VI	SMEWW 3500-2005
37	B ₂ O ₃	EPA method 3050B



Saigon EnviGreen

BẢNG KÊ KHAI MÁY MÓC THIẾT BỊ CỦA CÔNG TY

A. MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHO CÔNG TRÌNH

STT	TÊN VẬT TƯ HÀNG HÓA	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	TÌNH TRẠNG
1	Xe cuốc đào đất (gàu 0,5 m ³)	cái	1	Tốt
2	Máy trộn bê tông	cái	1	Tốt
3	Máy đầm dùi	cái	2	Tốt
4	Máy kinh vĩ điện tử	cái	1	Tốt
5	Bơm chìm 1Hp	cái	2	Tốt
6	Bơm HCP 3hp	cái	2	Tốt
7	Bơm chìm nhỏ	cái	3	Tốt
8	Bơm từ	cái	1	Tốt
9	Máy cắt plasma	cái	1	Tốt
10	Máy ép vật liệu tiếp xúc	cái	1	Tốt
11	Máy mài	cái	2	Tốt
12	Máy đánh cước	cái	1	Tốt
13	Đồng hồ đo điện thế	cái	1	Tốt
14	Máy cưa cầm tay	cái	1	Tốt
15	Máy phát điện 2 KVA	cái	1	Tốt
16	Máy cắt bàn	cái	1	Tốt
17	Máy khoan cầm tay	cái	2	Tốt
18	Máy khoan bàn	cái	1	Tốt
19	Máy hàn điện tử	cái	1	Tốt
20	Máy hàn lớn 250A	cái	2	Tốt
21	Máy hàn tích	cái	1	Tốt
22	Máy khoan bàn	cái	1	Tốt
23	Máy xịt rửa áp lực cao 100 bar	cái	1	Tốt
24	Máy nén khí 2 Hp	cái	1	Tốt
25	Bình khí	bình	2	Tốt
26	Mặt nạ hàn	cái	3	Tốt

27	Quạt thông gió	cái	1	Tốt
28	Quạt thổi khí con sò nhỏ	cái	1	Tốt
29	Pa-lăng	cái	4	Tốt
30	Bình chữa cháy	bình	2	Tốt

B. MÁY MÓC CHO PHÒNG THÍ NGHIỆM

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CHÍNH	NHÀ SẢN XUẤT	TÌNH TRẠNG
1	Lò vi sóng EM – G205AW	Dung tích: 17 lít, Chức năng chính: hâm, rã đông, nướng	Nhật Bản	Tốt
2	Máy đo pH HI 255	Thang đo: -2 – 16pH	Hanna - Ý	Tốt
3	Cân 3 số lẻ	Khả năng cân tối đa: 310g.	Ohaus – Mỹ	Tốt
4	Máy đo quang	Giới hạn bước sóng: 190 – 990 nm. Độ chính xác: ± 2.0 nm	Labomed - Mỹ	Tốt
5	Máy phá mẫu COD HI-839800	Nhiệt độ của phản ứng: 105°C hoặc 150°C $\pm 0.5^\circ\text{C}$. Số ống nghiệm: 25 chai COD (đường kính 16 x 100 mm)	Hanna - Ý	Tốt
6	Tủ sấy Memmert-UNB-400	Điều chỉnh nhiệt độ từ nhiệt độ phòng tới 220°C Độ chính xác nhiệt độ: 0.5°C	Memmert – Đức	Tốt
7	Tủ lạnh Electrolux	Điều chỉnh nhiệt độ từ nhiệt độ 4 - 8°C.	Electrolux – Thái Lan	Tốt
8	Tủ BOD FTC-90E	Nhiệt độ cài đặt : 3°C đến 50°C. Độ phân giải nhiệt độ : 0.1°C. Độ ổn định nhiệt độ : $\pm 0.5^\circ\text{C}$.	Velp – Ý	Tốt
9	Máy nước cất Basic pH4	Chất lượng nước sau cất: + Độ dẫn điện: 1.5 – 2.0 $\mu\text{S}/\text{cm}$ + pH: 5.5 – 6.0	Basic – Ấn Độ	Tốt
10	Tủ hút	Hút hơi hóa chất		Tốt
11	Máy khuấy từ gia nhiệt ARE -VELP	Tốc độ lên đến 1200 vòng/phút. Nhiệt độ 370°C.	Velp – Ý	Tốt
12	Cân 4 số lẻ PA214	Khối lượng cân 210g/0.0001g	Ohaus – Mỹ	Tốt
13	Máy lạnh Samsung	Điều hòa nhiệt độ	Hàn Quốc	Tốt
14	Máy bơm hút không khí	Công suất tối đa: 18 lít/phút.	Rocker – Đài Loan	Tốt

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CHÍNH	NHÀ SẢN XUẤT	TÌNH TRẠNG
15	Máy lấy mẫu bụi	Công suất tối đa: 3.5 m ³ /h	Đài Loan	Tốt
16	Kính hiển vi	Độ phóng đại max 1000 lần. Thị kính trường rộng 10x/20mm Đầu gắn thị kính nghiêng 30 độ và xoay 360 độ Khoảng cách hai thị kính có thể thay đổi từ 55 – 75mm	Optika – Ý	Tốt
17	Máy đo ồn, nhiệt độ, độ sáng PeakTech 5035	Dãy ánh sáng: 20/200/2000/20000 Lux ± 5% Dãy ồn: 35..100dB/65...130dB ± 3.5dB	PeakTech – Đức	Tốt
18	Máy lạnh Mitsubishi	Điều hòa nhiệt độ	Mitsubishi – Nhật	Tốt
19	Máy đo khí Optma7	Các thang đo: CO2 : 0 – 20%; O2: 0 – 20%; NO:0...5.000ppm; NO2: 0...1.000ppm; SO2:0...5.000ppm; H2S: 0...2.000ppm; CO: 0...10.000ppm; Đầu dò đo được dòng khí ở nhiệt độ: 1 – 11000C; Áp lực: ± 100hPa;	GmbH - Đức	Tốt
20	Máy pH cầm tay SM101	Khoảng đo: 0.00 đến 14.00 pH. Độ phân giải: 0.01 pH. Độ chính xác: ± 0.02 pH. Hiệu chuẩn 2 điểm bằng tay	Milwaukee – Rumani	Tốt
21	Nhiệt ẩm kế code 060.03.001	Nhiệt độ: 0-50 ⁰ C Ẩm độ:10-95%	GmbH – Đức	Tốt
22	Máy đo DO	Khoảng đo oxy hòa tan: 0.0 đến 19.9 mg/l (ppm) Độ phân giải: 0.1 mg/l (ppm)	Milwaukee – Rumani	Tốt
23	Quả cân	1g, 5g, 200g	Việt Nam	Tốt
24	Nhiệt kế điện tử	Khoảng đo: -50 ⁰ C – 1300 ⁰ C	Đài Loan	Tốt
25	Bếp cách thủy	Dung tích: 29L Kích thước trong: 590x350x140mm Màn hiển thị số nhiệt độ Điều chỉnh nhiệt độ: Nhiệt độ 5 ⁰ C trên nhiệt độ môi trường đến + 95 ⁰ C.	Memmert – Đức	Tốt
26	Dụng cụ thủy tinh	Buret 10 ml, pipet (1ml, 2ml, 3ml, 4ml, 5ml, 10 ml), bình định mức 50 ml, 100 ml; ống đong...	–	Tốt
27	Máy đo COD và các chỉ tiêu HI 83214	Nguồn sáng: đèn vonfram. Detector ánh sáng: tế bào quang điện silicon.	Hanna - Rumani	Tốt

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH
CÔNG TRÌNH ĐÃ THỰC HIỆN**

Saigon EnviGreen

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



*Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT
công suất 670m³/ngày - Công ty Thuốc Lá Sài Gòn*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



***Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT
công suất 670m³/ngày - Công ty Thuốc Lá Sài Gòn***

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



***Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT
công suất 600m³/ngày - Công ty TNHH Vina Pride Seafoods***

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



*Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị HTXLNT
công suất 200m³/ngày - Công ty CP Việt Nam*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



*Thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị trạm HTXLNT
công suất 600m³/ngày - Công ty Nông Dược Kosvida*

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



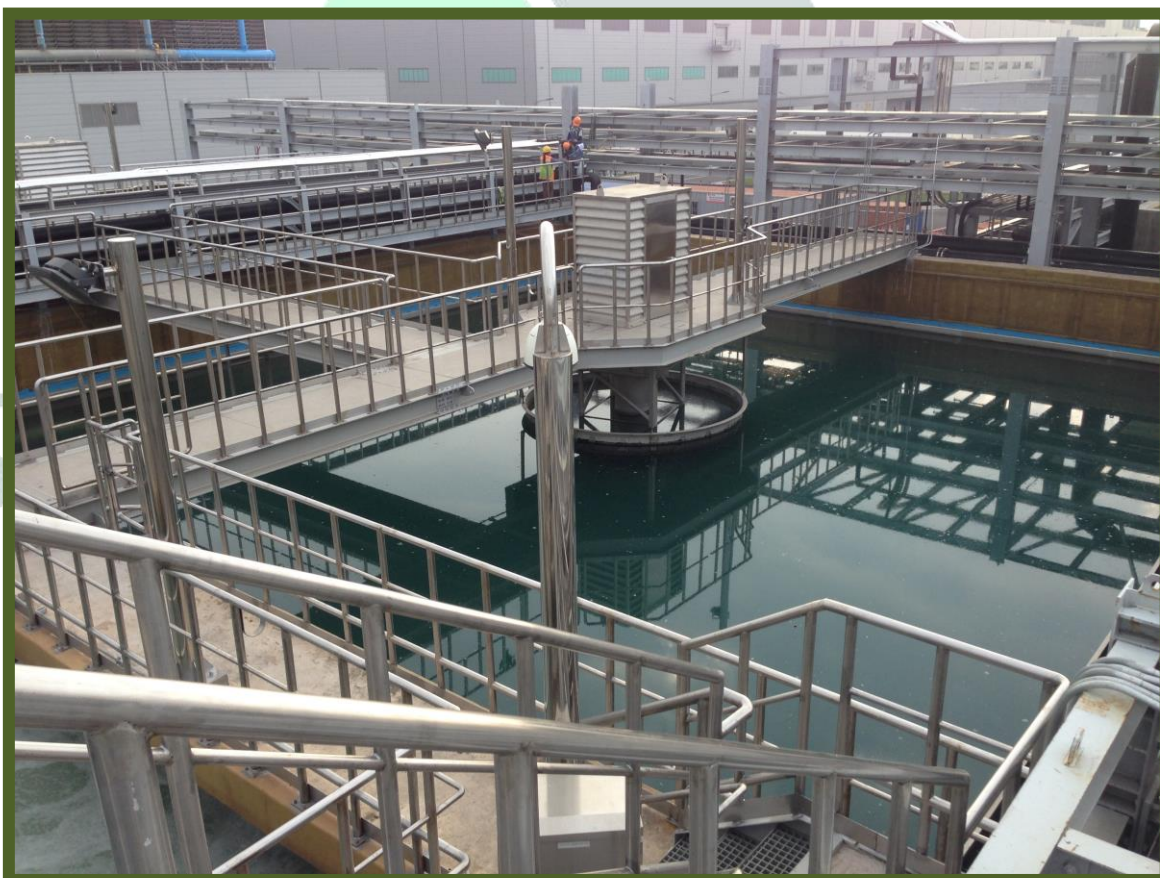
***Thiết kế, thi công và lắp đặt HTXLNT
công suất 1000m³/ngày - Công ty TNHH Intermalt Việt Nam***

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



**Thiết kế, thi công và lắp đặt HTXLNT
công suất 1000m³/ngày - Công ty TNHH Intermalt Việt Nam**

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



***Vận hành và chuyển giao công nghệ trạm HTXLNT
công suất 30.000m³/ngày - Công ty Điện cơ Samsung Việt Nam***

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



**Vận hành và chuyển giao công nghệ trạm HTXLNT
công suất 30.000m³/ngày - Công ty Điện cơ Samsung Việt Nam**

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN



***Vận hành và chuyển giao công nghệ trạm HTXLKT
- Công ty Điện cơ Samsung Việt Nam***

D. HỢP ĐỒNG ĐIỂN HÌNH

- 1. HỢP ĐỒNG LẮP ĐẶT THIẾT BỊ CHO TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT CÔNG SUẤT 310M³/NGÀY.ĐÊM DỰ ÁN KHU PHÚC HỢP – CĂN HỘ HOÀNG KIM THẾ GIA.**
- 2. HỢP ĐỒNG LẮP ĐẶT CHO TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT CÔNG SUẤT 400M³/NGÀY.ĐÊM DỰ ÁN KHU CĂN HỘ CAO CẤP RUBY GARDEN**
- 3. HỢP ĐỒNG TƯ VẤN VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DỰ ÁN NHÀ MÁY XỬ LÝ RÁC CÔNG SUẤT 70 TẤN/NGÀY VÀ THI CÔNG LẮP ĐẶT TRẠM XLNT CÔNG SUẤT 1000M³/NGÀY.ĐÊM**
- 4. HỢP ĐỒNG TƯ VẤN XÂY LẮP HT XLNT CÔNG SUẤT 1200M³/NGÀY.ĐÊM – CÔNG TY TNHH THỦY SẢN BIỂN ĐÔNG**
- 5. HỢP ĐỒNG XÂY LẮP TRẠM XLNT CÔNG SUẤT 200M³/NGÀY – CÔNG TY CP CHĂN NUÔI CP VIỆT NAM NHÀ MÁY THỨC ĂN THỦY SẢN BÀU XÉO**
- 6. HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DỰ ÁN TRẠM XLNT CÔNG SUẤT 5000M³/NGÀY.ĐÊM – CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU – TM – CN – VT HÙNG DUY**
- 7. HỢP ĐỒNG GIA CÔNG VÀ UNG CẤP THIẾT BỊ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CẤP NHÀ MÁY TINH BỘT MÌ – VẬN TẢI HÙNG DUY**
- 8. CONTRACT SUPPLY AND INSTALLATION OF EQUIPMENT PROJECT WASTEWATER TREATMENT PLANT CAPACITY OF 600M³/DAY – VINAPRICE SEAFOOD CO.,LTD**
- 9. HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ, THI CÔNG, LẮP ĐẶT TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG SUẤT 1.000 M³/NGÀY.ĐÊM – CÔNG TY TNHH INTERMALT VIỆT NAM**
- 10. HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MÚ SẴM TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN, DỤNG CỤ Y TẾ TỈNH TRÀ VINH. HẠNG MỤC BỔ SUNG: HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG SUẤT 450 M³/NGÀY ĐÊM. GÓI THẦU SỐ 15 THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH.**
- 11. HỢP ĐỒNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MÚ SẴM TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN, DỤNG CỤ Y TẾ TỈNH TRÀ VINH. HẠNG MỤC BỔ SUNG: HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG SUẤT 450 M³/NGÀY ĐÊM. GÓI THẦU SỐ 16 THI CÔNG LẮP ĐẶT THIẾT BỊ.**
- 12. HỢP ĐỒNG GIAO KHOÁN CÔNG VIỆC GIỮA CÔNG TY CP TM CV XNK TRẦN KHÁNH QUÂN VÀ CÔNG TY TNHH MT &XD SÀI GÒN XANH HẠNG MỤC: TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA NHÂN AN (BUÔN MA THUỘT, ĐẮK LẮK) CÔNG SUẤT 700 M³/NGÀY ĐÊM.**